

Bản án số: 177/2019/HSST
Ngày 12 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hoan

Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 179/2019/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Thị Nh, sinh năm 1991; ĐKHKT: xóm D, xã Y, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Đinh Văn B, sinh năm 1963 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1966; chồng, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự : Chưa

Bị bắt tạm giam từ ngày 12/9/2019 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Trần Thị H, sinh năm 1991; ĐKHKT: Thị trấn M, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; chỗ ở hiện tại: phòng trọ số A phố Quyết Thắng, phường Bình Hàn, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1993. Địa chỉ: thôn Ô, xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Thị Nh, chị Trần Thị H và chị Nguyễn Thị Thùy D ở cùng phòng trọ số A Quyết Thắng, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương. Khoảng 5 giờ 00' ngày 26/7/2019 chị H đi tập thể dục về để 01 chiếc túi xách bằng vải Nh, màu đen bên trong có 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng, bản 64GB, lắp sim số 0704100669; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Thị H và số tiền 4.000.000 đồng trên ghế gần bàn vi tính trong phòng rồi đi tắm, lúc này chị

Dương đang ngủ. Nh tự ý mở túi xách của chị H, lấy chiếc điện thoại di động ra chơi điện tử và nảy sinh ý định chiếm đoạt. Nh liền lấy chiếc điện thoại Iphone XS Max và chiếc túi xách trên của chị H rồi mở cửa phòng trọ đi ra ngoài. Chị H nghe thấy tiếng động cửa nên chạy ra thì thấy cửa phòng trọ mở, kiểm tra phát hiện bị mất số tài sản trên và không thấy Nh nên chị H gọi chị Dương dậy đuổi theo Nh nhưng không kịp.

Sau khi trộm cắp được số tài sản trên, Nh đi ra khu vực 559 QL5, mở túi xách ra lục soát lấy thêm được 01 thẻ căn cước công dân của chị H và số tiền 4.000.000 đồng rồi vứt chiếc túi xách đi (không nhớ vị trí vứt). Nh bắt xe khách đi lên bến xe Giáp Bát, TP. Hà Nội bán chiếc điện thoại Iphone XS Max trộm cắp được trên cho 01 nam giới không quen biết được 6.000.000 đồng, sau đó Nh tiếp tục bắt xe khách đi vào TP. Hồ Chí Minh và đã tiêu hết số tiền 4.000.000 đồng lấy được trong túi xách còn số tiền 6.000.000 đồng bán chiếc điện thoại trên Nh chưa sử dụng. Đến ngày 28/7/2019, Nh đến đầu thú tại Công an phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh và giao nộp 01 thẻ căn cước công dân của chị H cùng số tiền 6.000.000 đồng bán được từ chiếc điện thoại trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 55 ngày 15/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND TP. Hải Dương kết luận 01 điện thoại Iphone Xs Max màu vàng, bản 64GB trị giá 26.991.000đ; 01 túi xách bằng vải Nh, màu đen của trị giá 108.000đ; chi phí làm lại căn cước là 30.000đ, chi phí cấp lại sim là 30.000đ. Tổng trị giá tài sản là 27.159.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị H yêu cầu Đình Thị Nh phải bồi thường tổng số tiền theo kết luận định giá tài sản chiếc điện thoại di động, chiếc túi xách, phí cấp lại sim điện thoại và tiền mất tổng cộng là 31.129.000đ.

Tại bản cáo trạng số 177/VKS-HS ngày 22-10-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Đình Thị Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Đình Thị Nh khai nhận hành vi phạm tội của mình, khi ra đầu thú bị cáo tự nguyện giao nộp 6.000.000đồng tiền bán điện thoại chiếm đoạt được để trả cho chị Trần Thị H và không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự của UBND thành phố Hải Dương, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Người bị hại chị Trần Thị H xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại cơ quan điều tra và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đình Thị Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: bị cáo Đình Thị Nh từ 21 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12-9-2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ Luật hình sự; Điều 584; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự. Bị cáo Đinh Thị Nh phải bồi thường cho chị Trần Thị H số tiền 31.129.000đồng; đã bồi thường 6.000.000đồng, còn phải bồi thường tiếp cho chị Trần Thị H số tiền là 25.129.000đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Bị cáo Đinh Thị Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đinh Thị Nh không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người bị hại chị Trần Thị H xin xét xử vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị Trần Thị H theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Đinh Thị Nh tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 5 giờ 00' ngày 26/7/2019 tại phòng trọ số A phố Quyết Thắng, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, Đinh Thị Nh đã có hành vi lợi dụng chị Trần Thị H vào phòng tắm, Nh đã chiếm đoạt của chị H 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng, 01 chiếc túi xách bên trong có 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Thị H và 4.000.000đ tiền mặt. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 31.099.000đ.

[3] Bị cáo Đinh Thị Nh là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lợi dụng sơ hở của chị Trần Thị H đã lén lút chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó của Đinh Thị Nh đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Xác định quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Thị Nh là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về nhân thân: Bị cáo Đinh Thị Nh là người chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm

tội đã đến Công an phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh đầu thú và đã giao nộp tiền để khắc phục hậu quả thiệt hại cho chị H nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 12/10/2019 Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương đã trả lại chị Trần Thị H 01 thẻ căn cước công dân, chị H không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Chị Trần Thị H yêu cầu bị cáo Đinh Thị Nh phải bồi thường giá trị tài sản theo kết luận định giá tài sản 01 chiếc điện thoại di động trị giá 26.991.000đ; 01 túi xách bằng vải Nh trị giá 108.000đ; phí cấp lại sim 30.000đ và tiền mặt: 4.000.000đồng; tổng cộng là 31.129.000đồng. Xét yêu cầu của chị H là có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, khi ra đầu thú Đinh Thị Nh đã tự nguyện giao nộp số tiền 6.000.000đồng để trả lại cho chị Trần Thị H, hiện số tiền này Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương đang quản lý nên cần giữ lại để đảm bảo thi hành án về trách nhiệm dân sự. Buộc bị cáo Đinh Thị Nh phải bồi thường tiếp cho chị Trần Thị H số tiền 25.129.000đồng theo quy định tại Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc túi xách, Đinh Thị Nh đã vứt đi nhưng không nhớ vị trí vứt, không thu giữ được nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh Thị Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về vấn đề khác: Đối với người nam giới mua điện thoại của Đinh Thị Nh kết quả điều tra không xác định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 586; Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Thị Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Về hình phạt chính:

Xử phạt: bị cáo Đinh Thị Nh 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12-9-2019.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đinh Thị Nh phải bồi thường cho chị Trần Thị H số tiền 31.129.000đồng; đã bồi thường 6.000.000đồng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2019 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương. Bị cáo Đinh Thị Nh phải bồi thường tiếp cho chị Trần Thị H số tiền là 25.129.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được bồi thường có đơn đề nghị thi hành án khoản tiền phải thi hành, nếu bên phải thi hành án chậm trả khoản tiền phải trả thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

5. Về án phí: Bị cáo Đinh Thị Nh phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.256.450đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Thị Nh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS - Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh HD;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu